TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 400/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận 7, ngày 03 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 209/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà Lý Diệu Mỹ L, sinh năm 1989

Địa chỉ: Số 92 đường TP, Phường 5, thành phố V, tỉnh B.

Nơi làm việc: Lầu 26, Etown Central, số 11 đường Đ, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Vũ Q, sinh năm 1983

Địa chỉ: Số 3M13-01 (khu Sky Garden 3-R1-3) khu phố 3, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lý Diệu Mỹ L và ông Vũ Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lý Diệu Mỹ L và ông Vũ Q thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 144, quyển số 01/2012 do Ủy ban nhân dân phường TH, thành phố B, tỉnh Đ cấp ngày 25/9/2012).

2.2. Về con chung: Bà Lý Diệu Mỹ L và ông Vũ Q xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung: Bà Lý Diệu Mỹ L và ông Vũ Q tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Bà Lý Diệu Mỹ L và ông Vũ Q xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Lý Diệu Mỹ L tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền bà L đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng; hoàn trả lại cho bà L 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0032458 ngày 20/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà L đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Các đương sự;
- UBND phường TH, thành phố B, tỉnh Đ (GCNKH số 144, quyển số 01/2012 đăng ký ngày 25/9/2012);
- Lưu hồ sơ vụ án. (*TK Thu*)

THẨM PHÁN

Phạm Văn Thạnh